

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN H  
TỈNH P

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H, ngày 27 tháng 12 năm 2021

Số: 16/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Đình T, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Khu 7, xã Đ, huyện H, tỉnh P.

Bị đơn: Chị Sa Thị X, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Xóm Ch, xã K, huyện T, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **Điều 55** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Lê Đình T và chị Sa Thị X

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* Về con chung: Anh Lê Đình T và chị Sa Thị X xác định không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

\* Về tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Anh Lê Đình T và chị Sa Thị X xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

\* Về án phí: anh Lê Đình T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Hoàn lại cho anh T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2020/0004782 ngày 03 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh P.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện H;
- UBND xã Đ;
- CCTHADS huyện H.
- Lưu HS-VP.

**THẨM PHÁN**

**Trịnh Đình Yên**

